

**TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3**



**EVNPECC3**

**QUY CHẾ  
QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDD 3  
MS: QC-VP-02**

**TP.HCM, Ngày 22 tháng 07 năm 2013**

Số: 0139 /QĐ-TVĐ3

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 07 năm 2013

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Quy chế quản trị Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 3”

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính ban hành “Quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng”;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên họp ngày 19/09/2007, và sửa đổi bổ sung lần 4 được Đại hội đồng cổ đông thông qua phiên họp ngày 18/04/2013;

Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 0115/NĐ-HĐQT ngày 21/06/2013 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3;

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế quản trị Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 – MS: QC-VP-02; lần ban hành: 02; ngày ban hành 22/07/2013”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quy chế quản trị Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 ban hành theo quyết định số 155/QĐ-TVĐ3 ngày 7/11/2008 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3.


**Điều 3.** Các Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Trưởng đơn vị và các nhân viên trong Công ty có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Các đơn vị trong Cty;
- Lưu VT, HĐQT.




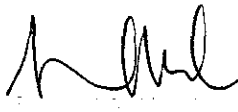


Thái Tuấn Tài

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ</b> <b>QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh: 22/07/2013	Trang: 1/22

**NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:**

Stt	Người được phân phối	Số lượng
1	Hội đồng quản trị	5
2	Tổng giám đốc	1
3	Phó tổng giám đốc	3
4	Ban kiểm soát	1
5	Đại diện lãnh đạo	1
6	Các đơn vị (kèm theo danh mục phân phối)	


**THÀNH PHẦN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO:**

NGƯỜI SOẠN	KIỂM TRA	DUYỆT
 Họ & tên: Nguyễn Văn Long Chức vụ: Chánh Văn phòng	 Họ & tên: Trần Lê Minh Chức vụ: Phó Tổng giám đốc	  Họ & tên: Thái Tuấn Tài Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

**TÓM TẮT SỬA ĐỔI:**

TÀI LIỆU ĐANG SỬ DỤNG

Lần sửa đổi	Ngày sửa	Tóm tắt nội dung sửa đổi
		Thay thế Quy chế quản trị Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 ban hành theo quyết định số 155/QĐ-TVĐ3 ngày 7/11/2008 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3.

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 2/22

## 1. MỤC ĐÍCH:

Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, và thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Áp dụng trong Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3.

## 3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên họp ngày 19/09/2007, và sửa đổi bổ sung lần 4 được Đại hội đồng cổ đông thông qua phiên họp ngày 18/04/2013.
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính ban hành “Quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng”.

## 4. NỘI DUNG CHÍNH


### Chương I Quy định chung

#### Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh


1. Quy chế quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 (sau đây gọi chung là: Quy chế) được xây dựng theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, và Điều lệ Công ty nhằm đảm bảo sự phát triển của Công ty ngày càng vững mạnh và tuân thủ các điều kiện tham gia Thị trường chứng khoán.
2. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, và thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.

#### Điều 2. Các định nghĩa

1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a. “Quản trị công ty” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến công ty. Các nguyên tắc quản trị công ty bao gồm:
    - Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
    - Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
    - Đối xử công bằng giữa các cổ đông;

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 3/22


- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
  - Minh bạch trong hoạt động của Công ty;
  - Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.
- b. “Công ty” là Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3.
- c. “Điều lệ” là Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 19/9/2007 và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua việc sửa đổi và bổ sung lần thứ tư (04) vào ngày 18/4/2013.
- d. “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.
- e. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 34, Điều 6 của Luật Chứng khoán.
- f. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành” là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
- g. “Thành viên Hội đồng quản trị độc lập” là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau:
- Là thành viên HĐQT không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
  - Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) của các công ty con, công ty liên kết, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát;
  - Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty;
  - Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Công ty trong hai (02) năm gần nhất;
  - Không phải là đối tác hoặc người có liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào của Công ty trong hai (02) năm gần nhất.
- h. “Cán bộ quản lý” là: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.
2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDD3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 4/22

## Chương II Cổ đông và Đại hội đồng cổ đông

### Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Thời điểm phát sinh quyền, nghĩa vụ của cổ đông
  - a) Thời điểm phát sinh quyền, nghĩa vụ của cổ đông là thời điểm tài khoản lưu ký chứng khoán của cổ đông mở tại một thành viên lưu ký chứng khoán ghi có số dư cổ phiếu của Công ty. Đối với cổ phiếu chưa lưu ký, thời điểm phát sinh quyền, nghĩa vụ của cổ đông là thời điểm tên, các thông tin về cổ đông được ghi vào Sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
  - b) Sổ đăng ký cổ đông của Công ty và/hoặc danh sách cổ đông do Tổ chức lưu ký chứng khoán cung cấp cho Công ty là căn cứ duy nhất để xác định tư cách, quyền và nghĩa vụ của cổ đông.
2. Cổ đông có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, đặc biệt là:
  - a) Quyền tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ và được ghi trong sổ cổ đông của công ty, trừ một số trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - b) Quyền được đối xử công bằng: Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - c) Quyền được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Công ty.
  - d) Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.
  - e) Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trong trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị vi phạm pháp luật hoặc vi phạm những quyền lợi cơ bản của cổ đông theo quy định của pháp luật, cổ đông có quyền đề nghị hủy quyết định đó theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Trường hợp các quyết định vi phạm pháp luật gây tổn hại tới Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành phải đền bù cho Công ty theo trách nhiệm của mình. Cổ đông có quyền yêu cầu Công ty bồi thường tổn thất theo quy định của pháp luật.
  - f) Quyền được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần trong Công ty.
3. Thông tin của Công ty được cung cấp cho cổ đông thông qua các kênh sau:
  - Website chính thức của Công ty: <http://www.pecc3.com.vn>;
  - Thông tin được báo cáo, công bố chính thức theo quy định của pháp luật về báo cáo, công bố thông tin đối với tổ chức niêm yết;
  - Thông cáo báo chí của Công ty;

	CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ</b> <b>QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDD3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 5/22

- Phát ngôn của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, người được ủy quyền công bố thông tin;
  - Các báo cáo, văn bản khác chính thức phát hành cho cổ đông.
4. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 4: Trách nhiệm của cổ đông lớn**


1. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền và lợi ích của Công ty và của các cổ đông khác.
2. Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Điều lệ Công ty**

Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 là Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 19/9/2007 và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua việc sửa đổi và bổ sung lần thứ tư (04) vào ngày 18/4/2013


**Điều 6: Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường**

1. Công ty xây dựng và công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty quy định về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, bao gồm các nội dung chính sau:
  - a) Thông báo việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu năm (05) ngày trước ngày chốt danh sách.
  - b) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông:
    - Hội đồng quản trị hoặc Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải gửi Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 17 của Điều lệ;
    - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền yêu cầu triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ. Việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Khoản 4 Điều 13 của Điều lệ.
  - c) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:
    - Công ty không hạn chế cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông, hướng dẫn và tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền đại diện tham gia Đại hội đồng cổ đông;
    - Cổ đông có trách nhiệm đăng ký tham dự theo cách thức ghi trong thông báo mời họp. Chủ tọa có quyền từ chối không cho cổ đông không đăng ký tham dự vào phòng họp Đại hội đồng cổ đông;
    - Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ. Cổ đông cá nhân chỉ được ủy quyền cho một người tham dự cuộc họp.
  - d) Cách thức bỏ phiếu:

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 6/22

- Cổ đông dự họp biểu quyết bằng cách đánh dấu vào phiếu biểu quyết được phát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Phiếu biểu quyết hợp lệ và có chữ ký của cổ đông là bằng chứng xác nhận ý kiến biểu quyết của cổ đông về vấn đề được nêu trong phiếu;
  - Cổ đông có thể bỏ phiếu bằng thư bảo đảm (nếu có yêu cầu);
  - Phiếu biểu quyết phải bao gồm các nội dung chính sau đây: i) Tên Công ty, ii) ngày tháng năm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông, iii) tên cổ đông, iv) số lượng cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, v) các vấn đề cần biểu quyết và phương án biểu quyết, vi) phần dành cho cổ đông ký tên, vii) và dấu treo của Công ty hoặc chữ ký của đại diện Ban kiểm phiếu.
- e) Cách thức kiểm phiếu:
- Ban kiểm phiếu, do Đại hội đồng cổ đông bầu theo đề nghị của chủ tọa, tổ chức kiểm phiếu ngay sau khi kết thúc việc biểu quyết. Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng đến. Khi thực hiện kiểm phiếu, các ý kiến biểu quyết “không có ý kiến” không được tính vào số phiếu tán thành;
  - Đối với những vấn đề nhạy cảm, chủ tọa có thể mời cổ đông tham gia giám sát việc kiểm phiếu hoặc nếu cổ đông yêu cầu thì phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.
- f) Thông báo kết quả kiểm phiếu:
- Kết quả biểu quyết được thông báo ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu; trường hợp việc kiểm phiếu kéo dài sang ngày hôm sau thì chủ tọa có trách nhiệm thông báo cho cổ đông dự họp kết quả kiểm phiếu thông qua website của Công ty.
- g) Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông:
- Cổ đông có quyền phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bằng cách yêu cầu ghi ý kiến phản đối vào biên bản cuộc họp nếu Nghị quyết công bố ngay tại cuộc họp, hoặc gửi văn bản đến Hội đồng quản trị nếu Nghị quyết được công bố sau cuộc họp.
  - Cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu tòa án hoặc trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 107 Luật doanh nghiệp và Điều 23 của Điều lệ. Mọi chi phí liên quan đến thủ tục yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ do người yêu cầu trả.
  - Trong mọi trường hợp, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc vẫn phải tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cho đến khi có phán quyết có hiệu lực của tòa án hoặc trọng tài về việc hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- h) Biên bản Đại hội đồng cổ đông:
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông do thư ký đại hội lập ngay tại cuộc họp và phải bao gồm các nội dung quy định tại Điều 106 Luật Doanh nghiệp.
- i) Thông báo quyết định Đại hội đồng cổ đông ra công chúng;



	CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ</b> <b>QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 7/22

Nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được công bố theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

j) Các vấn đề khác.


2. Chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông

- a. Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập Đại hội đồng cổ đông sắp xếp chương trình nghị sự, bố trí địa điểm và thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.
  - b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 3, Điều 11 của Điều lệ có quyền yêu cầu bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4, Điều 17 của Điều lệ.
  - c. Cổ đông/nhóm cổ đông không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 11 của Điều lệ cũng có thể gửi kiến nghị đến Hội đồng quản trị đề nghị bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo trình tự nêu trên. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị có toàn quyền xem xét và quyết định việc bổ sung nội dung này.
3. Cổ đông có quyền tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua người uỷ quyền vào các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông có thể uỷ quyền cho Hội đồng quản trị hoặc các tổ chức lưu ký làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp tổ chức lưu ký được cổ đông uỷ quyền làm đại diện, tổ chức lưu ký phải công khai nội dung được uỷ quyền biểu quyết. Công ty phải hướng dẫn thủ tục uỷ quyền và lập giấy uỷ quyền cho các cổ đông theo quy định.
  4. Kiểm toán viên hoặc đại diện công ty kiểm toán phải được mời dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề liên quan đến Báo cáo tài chính năm trong trường hợp Báo cáo kiểm toán có các khoản ngoại trừ trọng yếu.
  5. Nhằm tăng cường hiệu quả của các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham gia vào các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách tốt nhất.
  6. Hàng năm Công ty phải tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
  7. Công ty quy định các quy định nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, Công ty phải đảm bảo gửi, công bố đầy đủ tài liệu và đảm bảo thời gian hợp lý cho các cổ đông xem xét tài liệu trước khi gửi phiếu biểu quyết như trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 7: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên**

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên tối thiểu phải gồm các nội dung sau:

- Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính;
- Hoạt động thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDD3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 8/22

- Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị;
- Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành;
- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý khác;
- Các kế hoạch trong tương lai.

**Điều 8: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên**

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên tối thiểu phải gồm các nội dung sau:


- Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát;
- Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các quyết định của Ban kiểm soát;
- Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty;
- Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc điều hành, và các cán bộ quản lý khác;
- Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cổ đông.

**Chương III**

**Thành viên Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị**

**Điều 9: Ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố tối thiểu bảy (07) ngày trước ngày triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trên website của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:
  - Họ tên, ngày tháng năm sinh;
  - Trình độ chuyên môn;
  - Quá trình công tác;
  - Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
  - Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
  - Các thông tin khác (nếu có).
2. Các ứng viên Hội đồng quản trị có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.
3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Việc đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 9/22

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ của Công ty. Cơ chế Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
- Công ty quy định và hướng dẫn cụ thể cho cổ đông việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị. Việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị sẽ theo phương thức dồn phiếu.

**Điều 10: Tư cách thành viên Hội đồng quản trị**

- Thành viên Hội đồng quản trị phải là người hội đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 24 của Điều lệ Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác.
- Để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị, Công ty hạn chế thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm các chức danh quản lý trong bộ máy điều hành của Công ty.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành trừ khi việc kiêm nhiệm này phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

**Điều 11: Thành phần Hội đồng quản trị**


- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.
- Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên nắm giữ các chức danh điều hành với các thành viên độc lập, trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.
- Trong trường hợp một thành viên bị mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và/hoặc theo Khoản 5 Điều 24 của Điều lệ Công ty, bị cách chức, miễn nhiệm hoặc vì một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên Hội đồng quản trị, thì Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo quy định tại Khoản 6 Điều 24 của Điều lệ Công ty. Việc bầu mới thành viên Hội đồng quản trị thay thế phải được thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**Điều 12: Quyền của thành viên Hội đồng quản trị**

- Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, đặc biệt là quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
- Công ty có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 13: Trách nhiệm và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**


- Thành viên Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan.

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 10/22


2. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và của Công ty.
3. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận.
4. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm công bố cho Công ty các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của Công ty.
5. Các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phần của Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật.

**Điều 14. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**


1. Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan.
2. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước các cổ đông về hoạt động của Công ty.
3. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty.
4. Hội đồng quản trị xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị gồm các nội dung chủ yếu sau:
  - a) Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:
    - Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị;
    - Cách thức đề cử người và ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
    - Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị;
    - Các trường hợp miễn nhiệm hay bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
    - Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
  - b) Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:
    - Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm chương trình họp, thời gian, địa điểm, các tài liệu liên quan và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp);
    - Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị;
    - Cách thức biểu quyết;
    - Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;
    - Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị;
    - Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị.

	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDD3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 11/22

5. Hội đồng quản trị xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý và quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát và Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, gồm các nội dung chính sau đây:
- a) Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao:
- Các tiêu chuẩn để lựa chọn cán bộ quản lý cấp cao;
  - Việc bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp cao;
  - Ký hợp đồng lao động với cán bộ quản lý cấp cao;
  - Các trường hợp miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao;
  - Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao.
- b) Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành:
- Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành;
  - Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành;
  - Các trường hợp Tổng giám đốc điều hành và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị;
  - Báo cáo của Tổng giám đốc điều hành với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao;
  - Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc điều hành;
  - Các vấn đề Tổng giám đốc điều hành phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
  - Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.
6. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.
7. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 25 của Điều lệ Công ty.
8. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xem xét và quyết định các vấn đề sau đây:
- a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và tài chính hàng năm;
  - b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 12/22

- c. Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm;
  - d. Bỏ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật, xếp lương và xét nâng bậc lương, nâng ngạch... Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc, cán bộ quản lý, đại diện thương mại, luật sư và chuyên viên/kỹ sư cao cấp của Công ty theo đề nghị của Tổng Giám đốc.
  - e. Quyết định cơ cấu tổ chức, Quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
  - f. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
  - g. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
  - h. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
  - i. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
  - j. Đề xuất việc phân phối lợi nhuận, tỷ lệ trích lập các quỹ; đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
  - k. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
  - l. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;
  - m. Thành lập các công ty con của Công ty;
  - n. Khen thưởng, kỷ luật thành viên Hội đồng quản trị;
  - o. Quyết định việc xếp lương và nâng bậc lương cho Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách) và Ủy viên Hội đồng quản trị (chuyên trách);
  - p. Phân công và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị;
  - q. Chương trình làm việc hàng quý, hàng năm của Hội đồng quản trị;
  - r. Định giá tài sản góp vốn vào Công ty;
  - s. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;
  - t. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;
  - u. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và chuyển giao công nghệ;
  - v. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư theo quy định của pháp luật trừ các dự án thuộc quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo Điều 14 của Điều lệ Công ty;
  - w. Quyết định phương án góp vốn vào doanh nghiệp khác, mua cổ phần của doanh nghiệp khác, đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trên báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty.
9. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyết định các vấn đề khác không được nêu tại Khoản 8, Điều 13 của Quy chế này, bao gồm nhưng không giới hạn trong những vấn đề sau:
- Chỉ định Thư ký Công ty;

	CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ</b> <b>QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDD3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 13/22

- Quyết định việc cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty tại các doanh nghiệp, tổ chức khác;
- Giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty;
- Lập chương trình công tác và phân công cho các thành viên trong Hội đồng quản trị;
- Ký các văn bản nhân danh Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

**Điều 15: Hợp Hội đồng quản trị**


1. Hội đồng quản trị tổ chức họp theo đúng quy định tại Điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng quản trị theo đúng thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên Hội đồng quản trị tham gia phiên họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 16 : Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:**

1. Hội đồng quản trị họp thường kỳ mỗi quý ít nhất một lần vào tuần lễ đầu tiên của mỗi quý hoặc họp bất thường khi có yêu cầu của một trong các thành phần sau: (i) Chủ tịch Hội đồng quản trị; (ii) hai thành viên Hội đồng quản trị; (iii) Tổng giám đốc điều hành; (iv) năm cán bộ quản lý; (v) đa số thành viên trong Ban kiểm soát
2. Người có yêu cầu triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường theo quy định trên phải lập yêu cầu bằng văn bản gửi đến Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nội dung văn bản phải nêu rõ lý do đề nghị triệu tập cuộc họp.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi Thông báo mời họp (bao gồm chương trình họp, thời gian, địa điểm, các tài liệu liên quan) đến các thành viên Hội đồng quản trị, và các thành phần khác theo quy định tại Khoản 7 Điều 28 của Điều lệ trước ngày họp tối thiểu năm (05) ngày làm việc. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp phải gửi thêm các phiếu biểu quyết.

Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Người triệu tập có thể mời các cá nhân khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị. Những người được mời có thể phát biểu ý kiến khi được chủ tọa yêu cầu, nhưng không được biểu quyết.

4. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện thay thế dự họp. Trường hợp triệu tập họp Hội đồng quản trị lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định trên thì sẽ triệu tập lần thứ hai trong vòng mười lăm (15) ngày tiếp theo kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất và cuộc họp lần hai sẽ được tiến hành nếu hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp. Sau hai lần triệu tập họp Hội đồng quản trị mà không đủ số thành viên tham dự thì cuộc họp sẽ được tiến hành không phụ thuộc vào số thành viên Hội đồng quản trị tham dự.
5. Cách thức biểu quyết của Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 9 Điều 28 của Điều lệ Công ty.
6. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số (trên 50%) thành viên

	CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 14/22

Hội đồng quản trị có mặt hoặc biểu quyết bằng văn bản. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.

7. Biên bản họp Hội đồng quản trị ghi đầy đủ nội dung và kết luận của cuộc họp và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự.
8. Sau mỗi kỳ họp, các quyết định của Hội đồng quản trị được gửi cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát, Tổng giám đốc trong vòng ba (03) ngày, kể từ ngày Hội đồng quản trị thông qua quyết định.

#### **Điều 17: Thù lao và chi phí của Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao và được thanh toán các khoản chi phí khi thực hiện nghĩa vụ của Hội đồng quản trị. Thù lao của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm và được công bố theo quy định.
2. Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành của Công ty và các công ty con thì thù lao được công bố phải bao gồm các khoản lương, thưởng gắn với chức danh điều hành và các khoản thù lao khác.
3. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí mà Công ty đã thanh toán hoặc cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị được công bố trong Báo cáo thường niên của Công ty.

### **Chương IV**

#### **Thành viên Ban kiểm soát và Ban kiểm soát**

#### **Điều 18. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát**

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều 33 của Điều lệ Công ty.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty. Cơ chế đề cử của Ban kiểm soát đương nhiệm được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.


#### **Điều 19: Tư cách thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát phải là người không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ Công ty cấm làm thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát phải là người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm. Thành viên Ban kiểm soát có thể không phải là cổ đông của Công ty.
2. Thành viên Ban kiểm soát không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

#### **Điều 20: Thành phần Ban kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là năm (05) người. Trong Ban kiểm soát có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.
2. Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.




 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDD3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 15/22

**Điều 21: Quyền tiếp cận thông tin của thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận với tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có trách nhiệm cung cấp các thông tin theo yêu cầu của các thành viên Ban kiểm soát.
2. Công ty xây dựng cơ chế nhằm hỗ trợ thành viên Ban Kiểm soát hoạt động và thực thi nhiệm vụ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 22. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước cổ đông của Công ty về các hoạt động giám sát của mình. Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát tình hình tài chính của Công ty; tính hợp pháp trong các hành động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác; sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, và cổ đông; và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.
2. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
3. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, thành viên kiểm toán nội bộ (nếu có) và thành viên kiểm toán độc lập tham gia và trả lời các vấn đề mà Ban kiểm soát quan tâm.
4. Trường hợp Ban kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. Sau thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày ra thông báo nêu trên, nếu người có hành vi vi phạm không chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo trực tiếp với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về vấn đề này.
5. Ban kiểm soát có quyền lựa chọn và đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.
6. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông mọi sự kiện tài chính bất thường hoặc có thể ảnh hưởng tới lợi ích chung của Công ty; tính chính xác, trung thực hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, các báo cáo khác của Công ty; những ưu khuyết điểm trong việc quản lý tài chính của Hội đồng quản trị theo quy định tại Quy chế này.
7. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm về tính chính xác các số liệu báo cáo của mình và không được cung cấp bất kỳ thông tin nào của Công ty mà theo quy định của Công ty được coi là thông tin mật.
8. Ban kiểm soát phải đảm bảo tính nguyên vẹn, chính xác của tất cả các hồ sơ, sổ sách, chứng từ, báo cáo mà Công ty gửi cho Ban kiểm soát.

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 16/22


9. Trường hợp phát hiện ra các vi phạm về tài chính của các chức danh do Đại hội đồng cổ đông hay Hội đồng quản trị bổ nhiệm, Ban kiểm soát có quyền kiến nghị với người có thẩm quyền xử lý ra quyết định kỷ luật, bãi miễn, cách chức, chấm dứt hợp đồng lao động đối với các cá nhân vi phạm.
10. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại mục e Khoản 3 Điều 13 của Điều lệ; và yêu cầu triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường theo quy định tại Khoản 3 Điều 28 của Điều lệ Công ty.
11. Trước phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hai (02) tuần, Ban kiểm soát phải tiến hành họp, tổng hợp các vấn đề thuộc trách nhiệm của mình để báo cáo tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.
12. Trong trường hợp xét thấy việc kiểm tra cần phải được giữ bí mật và tránh được sự đối phó của đối tượng bị kiểm tra, Ban kiểm soát có thể tiến hành việc kiểm tra đột xuất nhưng không được làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của bộ phận bị kiểm tra, không gây gián đoạn hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.
13. Chế độ báo cáo:
  - Ban kiểm soát thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát; tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
  - Trong mỗi lần kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, Ban kiểm soát đều phải có biên bản làm việc và phải công bố cho các thành viên trong Ban kiểm soát biết các kết quả kiểm tra trước khi gửi tới Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông. Biên bản phải được tất cả các thành viên kiểm tra cùng ký tên.
14. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát vi phạm pháp luật, Điều lệ Công ty mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc cho người khác thì Hội đồng quản trị phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
15. Thành viên Ban kiểm soát đương nhiên bị mất tư cách Thành viên theo Khoản 5, Điều 36.5 33 của Điều lệ. Trường hợp Trưởng Ban kiểm soát bị mất tư cách theo quy định như trên thì các thành viên còn lại sẽ cử một thành viên đảm nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát cho đến khi có đủ số lượng thành viên Ban kiểm soát theo quy định.

**Điều 23: Thù lao và chi phí của Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát được hưởng thù lao và được thanh toán các khoản chi phí cho việc thực hiện nghĩa vụ của Ban kiểm soát. Thù lao của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm và được công bố theo quy định..
2. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí mà Công ty đã thanh toán cho các thành viên Ban kiểm soát được công bố trong Báo cáo thường niên của Công ty.

**Điều 24. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát**


1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị có trách nhiệm mời đại diện Ban kiểm soát tham gia và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị. Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được ủy quyền có quyền tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị sau khi thông báo cho Chủ tịch Hội đồng quản trị về sự tham dự của mình.

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 17/22

2. Hội đồng quản trị hoặc cá nhân thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm cung cấp tài liệu, giải trình cho Ban kiểm soát các vấn đề được Ban kiểm soát yêu cầu theo quy định trong Điều lệ.
3. Công ty tạo mọi điều kiện để thành viên Ban kiểm soát được độc lập trong hoạt động và thực thi nhiệm vụ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
4. Hội đồng quản trị chịu sự giám sát của Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và phải tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ.
5. Ban kiểm soát phải lập chương trình, kế hoạch kiểm tra định kỳ và thông báo cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc biết trước khi thực hiện, trừ trường hợp kiểm tra đột xuất.
6. Ban kiểm soát được nhận các tài liệu như các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 124 Luật doanh nghiệp.

**Điều 25: Nguyên tắc quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc**

1. Tổng giám đốc là người quyết định cao nhất về mọi hoạt động điều hành sản xuất của Công ty, là người chịu trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng đề án và tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
2. Đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo các phòng chuyên môn liên quan nghiên cứu lập Tờ trình lên Tổng Giám đốc; Tổng Giám đốc tổ chức cuộc họp xem xét, thảo luận và có Tờ trình lên Hội đồng quản trị xem xét quyết định.
3. Trường hợp Tổng Giám đốc có ý kiến phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc của Hội đồng quản trị thì Tổng giám đốc có quyền bảo lưu ý kiến, tuy nhiên vẫn phải thực hiện theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc của Hội đồng quản trị và sẽ được miễn trừ trách nhiệm trong trường hợp thực hiện quyết định làm thiệt hại cho Công ty.
4. Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền ra quyết định bằng văn bản đình chỉ, hủy bỏ các quyết định của Tổng giám đốc nếu có cơ sở cho rằng quyết định đó vi phạm pháp luật, Điều lệ, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị hoặc ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích của Công ty và của cổ đông. Tổng Giám đốc có quyền yêu cầu triệu tập họp Hội đồng quản trị để xem xét lại quyết định đã bị đình chỉ, hủy bỏ. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại cho Công ty nếu quyết định đình chỉ vi phạm pháp luật hoặc điều lệ của Công ty.
5. Tổng giám đốc chuẩn bị các vấn đề sẽ được trao đổi và quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông trong phạm vi thẩm quyền quản lý của mình hoặc theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
6. Thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp giao việc cho nhân viên Công ty mà không thông qua Tổng giám đốc, trừ trường hợp nhân viên đó được phân công làm việc trực tiếp với thành viên Hội đồng quản trị.
7. Hội đồng quản trị có thể cử đại diện tham dự các buổi họp nội bộ Công ty. Các cuộc họp chuẩn bị các đề án liên quan đến cơ chế, chính sách, hướng phát triển trung, dài hạn hoặc xử lý những vấn đề đang vướng mắc lớn của Công ty thì Tổng giám đốc phải chủ động mời Hội đồng quản trị tham dự. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia có trách nhiệm đóng góp ý kiến nhưng không kết luận thay Tổng giám đốc

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 18/22

## Chương V


### Các tiểu ban của HĐQT, Thư ký Công ty và đào tạo về quản trị Công ty

#### **Điều 26: Các tiểu ban của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị, bao gồm tiểu ban chính sách phát triển, tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng và các tiểu ban khác theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
2. Đối với tiểu ban nhân sự và tiểu ban lương thưởng phải có ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị độc lập làm trưởng ban.
3. Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các tiểu ban và trách nhiệm của từng thành viên.
4. Trường hợp Công ty không thành lập các tiểu ban thì Hội đồng quản trị cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách riêng về từng vấn đề như lương thưởng, nhân sự.

#### **Điều 27 . Thư ký Công ty**

1. Để hỗ trợ cho hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả, Hội đồng quản trị phải chỉ định ít nhất một (01) người làm Thư ký Công ty. Thư ký Công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật. Thư ký Công ty không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán hiện đang kiểm toán các báo cáo của Công ty.
2. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:
  - a. Xây dựng, theo dõi chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị, lịch công tác của Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị;
  - b. Tổng hợp trình Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị các đề nghị, văn bản, tài liệu do Tổng Giám đốc trình cũng như các văn bản của các cơ quan, đơn vị khác gửi đến Hội đồng quản trị; Lập sổ theo dõi công văn đi, công văn đến của Hội đồng quản trị; bảo quản, lưu giữ hồ sơ, tài liệu của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị
  - c. Chuẩn bị các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
  - d. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
  - e. Tham dự và làm biên bản các cuộc họp
  - f. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
  - g. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
  - h. Công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, quản trị Công ty và các thông tin có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán, cho cổ đông và công chúng
  - i. Báo cáo định kỳ sáu (06) tháng và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
3. Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

	CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ</b> <b>QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDD3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 19/22

**Điều 28: Đào tạo về quản trị công ty**

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, Thư ký Công ty cần tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận.


**Chương VI**  
**Ngăn ngừa xung đột lợi ích**

**Điều 29. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và những người liên quan không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật. Những đối tượng này được tiếp tục thực hiện hợp đồng khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này. Công ty phải công bố thông tin về nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua các giao dịch nêu trên trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ trên trang thông tin điện tử của Công ty và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
4. Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và những người có liên quan hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà các đối tượng trên có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
5. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, bao gồm các giao dịch mà lợi ích vật chất hay phi vật chất của thành viên Hội đồng quản trị đó chưa được xác định. Các giao dịch nêu trên phải được công bố trong Báo cáo thường niên của Công ty.
6. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý hay người có liên quan với họ không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

**Điều 30. Giao dịch với người có liên quan**

1. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, Công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể và công bố thông tin cho cổ đông khi có yêu cầu.

	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXĐB3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 20/22

2. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Công ty và gây tổn hại cho lợi ích của Công ty thông qua việc độc quyền các kênh mua và bán hàng hoá của Công ty hay lũng đoạn giá cả.
3. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Công ty. Công ty không được cung cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các cổ đông và những người có liên quan.

**Điều 31. Đảm bảo quyền hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty**

1. Công ty tôn trọng quyền lợi hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, khách hàng, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến Công ty.
2. Công ty hợp tác tích cực với các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty thông qua việc:
  - a. Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của Công ty và đưa ra quyết định;
  - b. Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành.
3. Công ty tuân thủ các quy định về lao động, môi trường, hoạt động có trách nhiệm xã hội của Công ty.

**Chương VII  
Báo cáo và công bố thông tin**


**Điều 32. Nghĩa vụ công bố thông tin**

1. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Công ty phải công bố kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin khác nếu thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.
2. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và công chúng đầu tư.

**Điều 33. Công bố thông tin về quản trị công ty**

1. Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị công ty trong các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên và trong báo cáo thường niên của Công ty, theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán
2. Công ty có nghĩa vụ báo cáo định kỳ sáu (06) tháng và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**Điều 34. Trách nhiệm về báo cáo và công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành**

	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXĐB3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 21/22

Ngoài các trách nhiệm theo quy định tại Điều 26 của quy chế này, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành có trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin về giao dịch trong các trường hợp sau:

1. Các giao dịch giữa công ty với công ty mà các thành viên nêu trên là thành viên sáng lập hoặc là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trước.
2. Các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó người liên quan của các thành viên nêu trên là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành hoặc cổ đông lớn.
3. Các giao dịch có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với các thành viên nêu trên.

### **Điều 35. Tổ chức công bố thông tin**

1. Công ty tổ chức công bố thông tin gồm một số nội dung chủ yếu sau:
  - a. Xây dựng ban hành các quy định về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;
  - b. Đồng thời bổ nhiệm ít nhất một cán bộ chuyên trách về công bố thông tin.
2. Cán bộ chuyên trách công bố thông tin có thể là Thư ký Công ty hoặc một cán bộ quản lý kiêm nhiệm.
3. Cán bộ chuyên trách công bố thông tin phải là người:
  - a. Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;
  - b. Công khai tên, số điện thoại làm việc để các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;
  - c. Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các cổ đông, ghi nhận những ý kiến của các cổ đông, định kỳ công bố trả lời ý kiến của các cổ đông và các vấn đề quản trị công ty theo quy định;
  - d. Chịu trách nhiệm về công bố các thông tin của Công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **Chương VIII**

### **Chế độ giám sát và xử lý vi phạm**

#### **Điều 36. Giám sát**

Công ty, các cá nhân và tổ chức liên quan chịu sự giám sát về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.


#### **Điều 37. Xử lý vi phạm**

Trường hợp Công ty, các cá nhân và tổ chức liên quan vi phạm hoặc không thực hiện quy định tại quy chế này tùy theo tính chất và mức độ sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

## **Chương IX**

### **Tổ chức thực hiện**

#### **Điều 38. Đánh giá hoạt động, khen thưởng, kỷ luật cán bộ quản lý**

 <b>EVNPECC3</b>	<b>CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3</b>	Lần bh: 02	Mã số: QC-VP-02
	<b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXDĐ3</b>	Ngày bh : 22/07/2013	Trang: 22/22

- Hàng năm, cán bộ quản lý phải lập báo cáo kết quả hoạt động trong năm trình người có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, đánh giá.
- Người có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ quản lý có quyền xem xét khen thưởng, kỷ luật người được bổ nhiệm theo thủ tục do pháp luật về lao động, Điều lệ, quy chế của Công ty và các thỏa thuận trong hợp đồng lao động với cán bộ quản lý đó.

**Điều 39. Tổ chức thực hiện**

- Quy chế này bao gồm chín (9) chương, ba mươi chín (39) điều.
- Quy chế này thay thế cho Quy chế được ban hành theo Quyết định số: 155/QĐ-TVĐ3 ngày 7/11/2008 và có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Công ty có thể trình Hội đồng quản trị xem xét đề sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty.
- Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ll*

